I. Giá trị quan của Phương Tây:

- Lan truyền đến phương đông hơn 100 năm trước
- Chỉ có Một Luân trong Ngũ Luân (Luân Bạn Bè)
- Không có giáo dục Nhân Luân
- Dựa vào <u>Tôn Giáo</u> để <u>ổn định</u> xã hội
- Hiện tại: Thế giớ hỗn loạn
 - Phương Tây: Tôn giáo suy yếu, tín ngưỡng khoa học kỹ thuật, tiền, công nghiệp, nông nghiệp hóa.
 - Trung Quốc: đối mặt với VHTT bị đoạn tuyệt

II. Phát minh "Đồng Hồ"

- "Dữ thời câu tiến":
- <u>Thời</u>: Thiên thời (4 mùa trong năm) <u>vĩnh hằng không đổi</u>, tuần hoàn, tự nhiên. <u>Tiến:</u> lớn lên, <u>tuần</u> <u>hoàn</u> (sinh lão bệnh tử) như 4 mùa trong tự nhiên dựa vào quan sát đại tự nhiên
- Không có đồng hồ: kính sợ tự nhiên, quan sát sắc mặt của trời 🔿 quán sát trời để ăn cơm
- Đồng hồ: đoạn mất quan hệ của mỗi người với đại tự nhiên.
 Tổ Tiên trí tuệ → không phát minh ra đồng hồ.
- Tâm người an định -> sức mạnh của nhân tính vượt qua tự nhiên
- Nông nghiệp hiện đại hóa: máy móc hỏng → chết đói, diệt vong.
 - Chà đạp lên tự nhiên. Con người và tự nhiên vốn là một, không thể tách rời.
 - Thuận tiện → năng lực giảm. "Trời có mưa gió khó đoán, người có họa phước sớm chiều". → Ý thức phòng tai họa.
 - Khoa học kỹ thuật hóa, công, nông nghiệp hóa → hưởng thụ
 - Thức ăn có độc

III. Trái Ngũ luân, ngũ thường

- Giáo dục hiện tại: đi trái với ngũ luân → loạn luân. Nguyên nhân: sanh 1 con, cưng chiều từ nhỏ, coi chúng như tổ tông. (Cháu nội bị ngã ông nội tự tát vào mặt mình).
- Em bé 6-7 tuổi khinh thường mẹ khi mẹ nhắc viết chữ không nghiêm túc. Khi bị cha mẹ phê bình
 Te dọa tự sát. 6-7 tuổi dạy là muộn rồi.
- Trái với ngũ luân

 con không nghe lời cha, học trò không nghe lời thầy giáo, cấp dưới không nghe lời lãnh đạo quốc gia

 xã hội động loạn. Giữa vợ chồng chính là cuộc chiến giữa cha mẹ.
- Nằm ngoài ngũ luân: Cạnh tranh, tranh lợi, danh văn lợi dưỡng, tham, sân, si, mạn, dâm.
- Có con mà coi như không có: sau 7-8 tuổi đã mất kiểm soát, không dạy được → bất hiếu, ăn bám, không quan tâm cha mẹ → nhà nhà đều đang tồn tại vấn đề này.
- Nhân luân không biết, cha mẹ không hiếu: tài năng có > công cụ hại người, hại mình. Tiến sĩ,
 Thạc sĩ được giáo dục từ trường có danh tiếng không có liên quan đến giáo dục Thánh Hiền (chỉ là tri thức, kỹ năng, không liên quan đến trí huệ, đức hạnh)

III. Giáo dục ngũ luân, ngũ thường

- Tự nhiên vốn có như <u>Thiên Tánh</u>: "Nhân chi sơ, tánh bổn thiện". Thiên tánh: <u>tánh</u> (vốn có), <u>đạo</u> (phương hướng chính xác nên đi), <u>giáo</u> (giáo dục "Đệ Tử Quy, Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, Thập thiện nghiệp đạo kinh"). <u>Nội dung của giáo dục</u>: xung quanh chữ <u>đức, ngũ luân, ngũ thường tứ duy bát đức.</u>
- Người với người, người với đại tự nhiên → cần ngũ luân, ngũ thường → tánh đức → nghìn năm vạn thế hòa hợp
- Con cái phải hiếu kính cha mẹ vô điều kiện → tự tánh
- Quan hệ bình thường: <u>luân thường, tận bổn phận, không điều kiện, không vụ lợi, không có bản</u>
 <u>thân</u>
- Phụ phụ tử tử (cha ra cha con ra con) → vua ra vua, thần ra thần. Không được phụ tử hữu tiền
 → Đại loạn
- Trong dạy học, trong học tập → phải có đạo "ngũ luân, ngũ thường". Trọng tâm giáo dục của Ngũ Luân: không có bản thân, nghĩ cho đối phương → Thiên hạ bình
- Trong ngũ luân bao giờ cũng nghĩ đến người khác -> Thánh Hiền, Phật Bồ Tát.

IV. Vật chất hóa

- <u>Vật chất hóa đến cực điểm</u> → vật chất hóa đại tự nhiên (nhìn núi thấy khoáng sản, nhìn sa mạc thấy dầu mỏ, khí đốt). "Nhân định thắng thiên", cải tạo tự nhiên → sẽ bị tự nhiên trừng phạt
- <u>Tất cả hướng về tiền</u> → trái với nhân luân → không hạnh phúc. <u>Tiền không giải quyết được vấn đề</u>.
 <u>Tiền không có nhiều ít, nhà không có to bé, xe không có tốt xấu</u> → tâm thanh tịnh, tâm bình khí hòa → hạnh phúc
- Làm ra tấm gương danh văn lợi dưỡng cho con cháu → con cháu đều là bại gia chi tử → không có người truyền thừa → bất hiếu
- Quan hệ hiện nay giữ con người với con người

 quan hệ với vật chất
- VHTH tổng quát lại là "Vô Tư", đọc sách chí tại Thánh Hiền, không tại công danh lợi lộc.
- "Tự tư tự lợi" -> không có lợi ích cho bản thân, gia đình và xã hội
- "Người có nguyện thiện lành, ông trời ắt phù hộ". Nhưng công danh lợi lộc chỉ là thứ yếu, quan trọng là trở thành quân tử vô tư.

V. Khái niêm về "Tôi"

- <u>Tôi</u>: "Thí Thân Tự Vị Dã": Thí chính mình, <u>đặt bản thân vào tất cả mọi người.</u> Đem thân mình để bố thí
 > buông xuống
- Không cái gì là của tôi → tôi không tồn tại. Thân thể của tôi là máu thịt dư ra của cha mẹ để lại cho tôi
 - ➤ Thân thể không phải là của mình → không có khái niệm bản thân
 - ▶ <u>Bản thân vì người khác phục vụ, cống hiến</u> → buông xuống tự tư, tự lợi, danh văn, lợi dưỡng, tham sân si mạn
- Có đại chúng mới có tôi, không có đại chúng không có tôi. Tôi tồn tại trên cơ sở đại chúng → nhân đạo, nhân tính
- Không có tôi → chân lý → gần với tự tánh → gần với thuần tịnh, thuần thiện. Có tôi là khởi nguồn của mâu thuẫn, tranh chấp, đấu tranh
- <u>Tự tánh: là tôi chân thật, thân: là tôi giả.</u> Tôi rốt ráo: "Thường Lạc Ngã Tịnh": đem thân thể của mình bố thí đi) đắc đạo quả.

VI. Khái niêm về "Hiếu"

- Tổ tiên con cháu muôn đời sau chính là 1 sinh mệnh, là một thể. Thiếu một thế hệ 👈 không thể hiếu
- Phận làm con phải <u>niệm niệm đều nghĩ đến cha mẹ.</u> "Cha mẹ còn chớ đi xa" → <u>buông bản thân xuống</u>
 <u>vì cha mẹ mà lo nghĩ</u>
- > Thiên địa vốn vô tư > con người nên làm theo thiên địa > đạo, đức
- > Không nên ngưỡng mộ phải cần tự đi cấy cầy, trồng hạt giống
- ▶ Vật tuy nhỏ chớ cất riêng", "Vật tuy nhỏ chớ tự làm" → không có "tư tâm, tư hành"
- "Cha mẹ thích dốc lòng làm" → sở thích của con cái cũng là dựa trên sở thích của cha mẹ. Lấy cha mẹ làm trọng → xả mình vì người
- ➤ "Cha mẹ gọi, trả lời ngay", " Cha mẹ bảo, chớ làm biếng", "Cha mẹ dạy phải kính nghe", "Cha mẹ trách phải thừa nhận" → 4 câu thì 4 lần về cha mẹ → cha mẹ là trời